

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2020/HS-PT

Ngày: 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức L, Ông Trần Hữu Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 114/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc T, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1999. Cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M và con bà Lê Anh T; Tiền án, tiền sự: Không; chưa có vợ, con; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2020, đến ngày 20/4/2020 được thay thế ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Vụ án còn có các bị cáo Lê Anh T, Phan Văn H, Phan Văn S, Nguyễn Tuấn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/01/2020 (đêm 30 tết Canh Tý), do mâu thuẫn cá nhân giữa Phạm Văn L, sinh năm 1995 và Phan Văn T, sinh năm 1995, đều trú tại thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nên giữa 02 (hai) nhóm thanh niên gồm:

Phan Văn T, Phan Văn S (sinh năm 1989), Phan Văn T (sinh năm 1993), trú tại thôn T, xã T, huyện Q) cùng với nhóm Phạm Văn L (sinh năm 2002), Nguyễn Văn C (sinh năm 2002), đều trú tại thôn T, xã T xảy ra xô xát và đánh nhau. Phan Văn S cầm 01 (một) mái chèo thuyền, Phan Văn T cầm 01(một) cây rựa cùng với Phan Văn T lao vào đánh Phạm Văn L và Nguyễn Văn C gây thương tích. Sau đó L và C lao vào đánh trả lại, L dùng 01(một) con dao mang theo trên người chém 01 (một) nhát vào vùng trán phía trên bên trái của Phan Văn T gây thương tích. Hai nhóm thanh niên đánh nhau được một lúc thì được người dân xung quanh vào can ngăn nên giải tán.

Do bị thương tích nên Phạm Văn L, Nguyễn Văn C và Phan Văn T được đưa tới Trạm y tế xã Trường Sơn để sơ cứu vết thương. Lúc này có Phan Văn H (sinh năm 1977) và Phan Văn Q (sinh năm 1974), đều trú tại thôn H, xã T đến Trạm y tế để thăm em trai mình là Phan Văn T đang được điều trị do bị thương tích. Tại Trạm y tế, nhóm thanh niên gồm H, T và S gặp L và C, do bức tức về việc T bị L đánh gây thương tích trước đó nên H, T và S đã lao vào đánh L và C. H dùng 01 (một) cái búa đóng đinh để sẵn trong cốp xe máy của mình đánh vào tay của L và vai của C, sau đó T dùng 01 (một) cây dao lấy ở chân cầu thang Trạm y tế chém vào người của L, còn S dùng tay, chân đánh vào người L và C. Cùng lúc đó, Phạm Ngọc T, sinh năm 1999, trú tại thôn T, xã T cũng đến thăm L và C tại Trạm y tế, T mang theo 01(một) gậy ba khúc rồi lao vào đánh nhau với H, T và S. Các đối tượng xô ẩu, đánh nhau nhiều lần. Quá trình đánh nhau tại Trạm y tế xã Trường Sơn, các đối tượng hò hét, chửi bới, la ó gây mất trật tự, làm cho 02 (hai) nhân viên Trạm y tế hoảng sợ và bỏ chạy, không tiếp tục được công việc chuyên môn của mình.

Khi nhận được thông tin có sự việc đánh nhau, gây mất trật tự tại Trạm y tế xã Trường Sơn, anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1974, là Phó trưởng Công an xã Trường Sơn và anh Hồ Văn M, sinh năm 1994, là Cán bộ Công an xã Trường Sơn mặc trang phục Công an nhân dân đang tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong đêm 30 tết Nguyên đán Canh Tý 2020 liền đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Lúc này tại Trạm y tế xã Trường Sơn có Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1985, trú tại thôn L Sơn, xã Trường Sơn đứng đợi Phạm Văn L và Phạm Ngọc T đang cấp cứu tại Trạm y tế xã Trường Sơn. Khi thấy anh T và anh M, biết là 02 (hai) cán bộ Công an xã Trường Sơn, Nguyễn Tuấn V liền chạy tới và chửi bới anh T và anh M: “Bọn bây ăn cơm nhà nước rằng chi lạ rứa”, “ăn lương nhà nước rằng không làm việc”, Vũ tiếp tục dùng chân đá 01 (một) cái vào người anh T và dùng tay đâm 1 (một) cái vào mặt anh M. Sau đó V chạy ra ngoài cổng Trạm y tế xã Trường Sơn rồi bỏ chạy.

Sau khi xảy ra vụ việc gây rối, đánh nhau tại Trạm y tế xã Trường Sơn, hậu quả Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Phan Văn H, Phan Văn T, Phan Văn S bị thương tích phải đi điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Nam- C Ba Đồng Hới.

Ngày 31/1/2020, anh Phạm Văn L có đơn yêu cầu khởi tố đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của Phan Văn T.

Ngày 26/01/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn L do thương tích gây nên.

Ngày 27/01/2020, Trung tâm giám định y khoa- pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tỷ lệ tổn thương của Phạm Văn L do thương tích gây nên hiện tại là 06% (không sáu phần trăm).

Ngày 13/02/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị cáo đối với Phan Văn Trọng về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Ngày 07/4/2020, anh Phạm Văn L có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Văn T.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 02 và Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 02 đối với Phan Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Phan Văn H, Phan Văn T, Phan Văn S bị thương tích nhẹ nên không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Ngày 25/01/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) gậy ba khúc kim loại, cán bằng nhựa màu đen, đã được gấp lại hình trụ tròn dài 24cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) khúc côn kim loại đường kính 03 cm, dài 28cm, một đầu gắn dây xích kim loại dài 17cm; 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa màu xanh kích thước 26x10 cm, một chiếc chân trái, một chiếc chân phải; 01 (một) con dao dài 40cm, có cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm, chỗ rộng nhất 08cm, mũi bằng, dao đã qua sử dụng.

Ngày 26/01/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Phan Văn T: 01(một) cây rựa dài 75cm, cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 46cm, đường kính 3,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 29 cm, chỗ rộng nhất 05cm.

Ngày 04/02/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng gồm : 01 (một) con dao dài khoảng 50cm, lưỡi bằng sắt, đầu tù dài khoảng 30cm, cán làm bằng gỗ dài khoảng 20cm mà Phan Văn T dùng để chém anh Phạm Văn L; 01(một) cây búa cán làm bằng gỗ dài khoảng 20cm, đầu búa làm bằng sắt (loại búa dùng để đóng đinh) mà Phan Văn H dùng để đánh Phạm Ngọc T nhưng không truy tìm được.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Phan Văn T và xử lý vật chứng: Chuyên 01 (một) con dao dài 40cm, có cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm, chỗ rộng nhất 08cm, mũi bằng, dao đã qua sử dụng và 01(một) cây rựa dài 75cm, cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 46cm, đường kính 3,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 29 cm, chỗ rộng nhất 05cm cho Công an huyện Quảng Ninh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT – VKS- TA ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Phan Văn T, Phạm Ngọc T, Phan Văn H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Văn S về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội

“Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tuyên bố bị cáo Phan Văn T, Phạm Ngọc T, Phan Văn H và Phan Văn S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13/02/2020 đến ngày 20/4/2020.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 5, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn S 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn T, Phan Văn H, Phan Văn S và Nguyễn Tuấn V cho Ủy ban nhân dân xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gậy ba khúc kim loại, cán bằng nhựa màu đen, đã được gấp lại hình trụ tròn dài 24cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) khúc côn kim loại đường kính 03 cm, dài 28cm, một đầu gắn dây xích kim loại dài 17cm; 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa màu xanh kích thước 26x10 cm, một chiếc chân trái, một chiếc chân phải; tuyên buộc các bị cáo Phan Văn T, Phạm Ngọc T, Phan Văn H, Phan Văn S, Nguyễn Tuấn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định ngày 28 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh nhận đơn kháng cáo, bổ sung đơn kháng cáo ngày 06 tháng 10 năm 2020 của bị cáo Phạm Ngọc T với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Ngọc T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T để sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức án 24 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” của bị cáo Phạm Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Ngọc T, lời khai của các bị cáo Phan Văn T, Phan Văn H, Phan Văn S, Nguyễn Tuấn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của các người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Ngọc T, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” bị truy tố và xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), có hình phạt tù từ 2 đến 7 năm, theo tình tiết, nội dung vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, gây tâm lý bức xúc, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân, bị cáo phạm tội có tình tiết giảm nhẹ của điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt bị cáo hình phạt tù là đúng.

Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Ngọc T, Hội đồng xét xử thấy mức án 24 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đúng là có phần nặng hơn so với các bị cáo khác trong vụ án, xét vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo T thấp hơn bị cáo T nhưng mức án lại ngang nhau và cấp sơ thẩm còn cho bị cáo T được hưởng án treo trong khi đó cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian là chưa thỏa đáng. Hơn nữa bị cáo có thành tích tình nguyện làm công trình nước sạch phục vụ đời sống bà con dân tộc Vân kiều, tham gia khắc phục hậu quả bão lụt, có thành tích sơ tán bà con vùng bị lũ lụt và cứu người bị nước lũ Cồn trôi bà Hồ Thị Hoa, Hồ Cửi, được UBND xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xác nhận để áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, cùng với tình tiết giảm nhẹ của điểm s khoản 1 Điều 51, tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa

Bản án sơ thẩm chuyển hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được Hướng dẫn áp dụng tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, giữ y mức án theo quyết định của Bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa để bị cáo có cơ hội phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm

Bị cáo Phạm Ngọc T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Ngọc T để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Ngọc T. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30 tháng 11 năm 2020).

Giao bị cáo Phạm Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà bị cáo Phạm Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách mà bị cáo Phạm Ngọc T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30 tháng 11 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV06-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Lưu